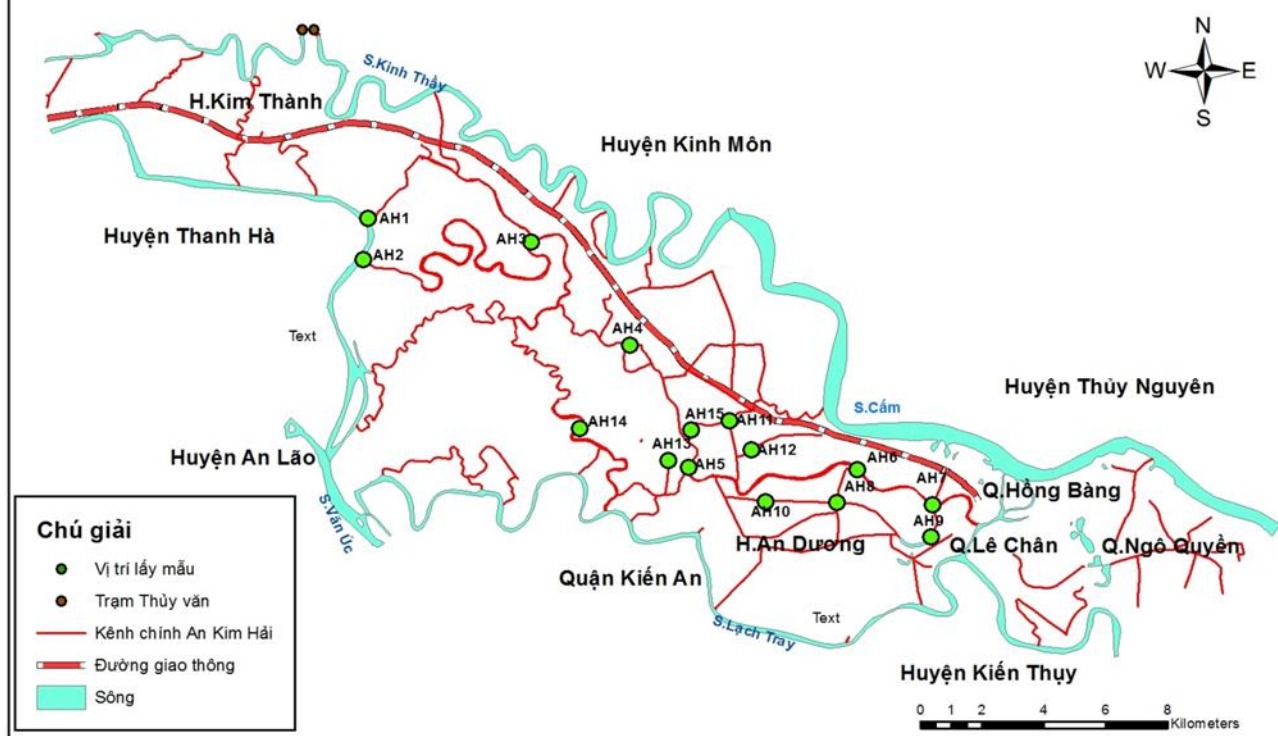


VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM
VIỆN NƯỚC, TƯỚI TIÊU VÀ MÔI TRƯỜNG

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ LẤY MẪU NƯỚC HỆ THỐNG THỦY NÔNG AN KIM HẢI



BÁO CÁO TUẦN THỨ 13
DỰ BÁO TỪ NGÀY 01/4/2018 ĐẾN NGÀY 07/4/2018

HÀ NỘI THÁNG 4 NĂM 2018

Thông tin chi tiết xin liên hệ: Chủ nhiệm nhiệm vụ: Phí Thị Hằng ĐT: 0168.427.3365

Bảng tin tuần thứ 13 dự báo từ ngày 01/4/2018 đến ngày 07/4/2018

**VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM
VIỆN NƯỚC, TƯỚI TIÊU VÀ MÔI TRƯỜNG**

NHIỆM VỤ:

**GIÁM SÁT, DỰ BÁO CHẤT LƯỢNG NƯỚC TRONG HỆ THỐNG CÔNG TRÌNH
THỦY LỢI AN KIM HẢI, PHỤC VỤ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP**

BÁO CÁO TUẦN THỨ 13 DỰ BÁO TỪ NGÀY 01/4/2018 ĐẾN NGÀY 07/4/2018

VIỆN NƯỚC, TƯỚI TIÊU VÀ MÔI TRƯỜNG

Chủ nhiệm: Phí Thị Hằng

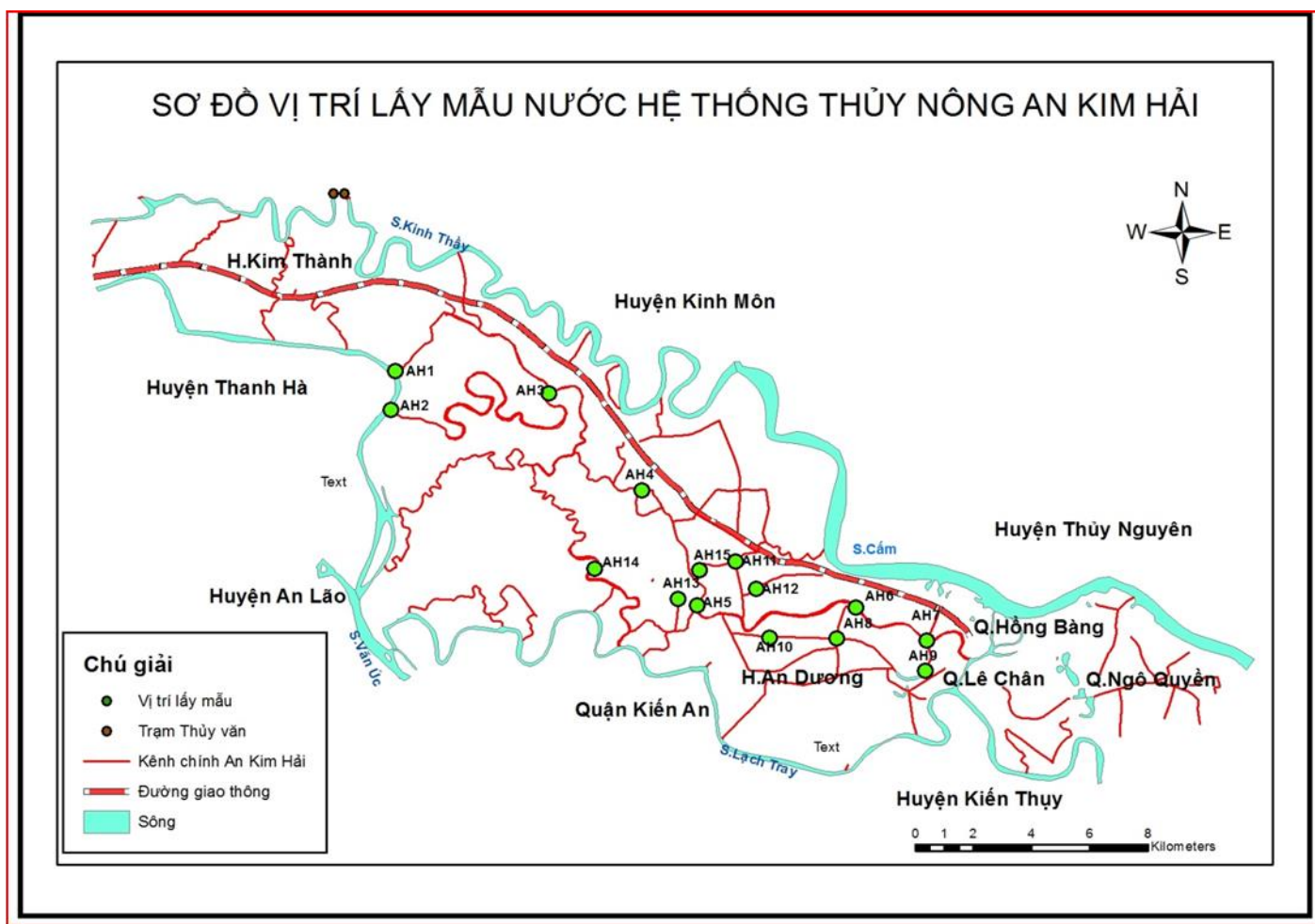
Dự án giám sát và dự báo chất lượng nước phục vụ lấy nước sản xuất nông nghiệp hệ thống công trình thủy lợi An Kim Hải được Tổng cục Thủy lợi-Bộ NN&PTNN giao Viện Nước Tưới tiêu và Môi trường thực hiện hàng năm. Thời gian thực hiện từ 1/1 đến 10/6, trong đó mỗi tháng có 2 kỳ lấy mẫu và dự báo cho 7 ngày tiếp theo. Báo cáo kỳ được đưa lên trang web www.httl.com.vn; và gửi các địa phương vùng dự án.

Thông tin chi tiết xin liên hệ: Chủ nhiệm nhiệm vụ: Phí Thị Hằng ĐT: 0168.427.3365

I. Vị trí dự báo chất lượng nước từ ngày 01/4/2018 đến ngày 07/4/2018

1. Vị trí lấy mẫu

Vị trí các trạm quan trắc chất lượng nước được đặt ở những điểm các kênh trực quan trọng trong khu vực nội đồng, có tầm ảnh hưởng lớn đến các khu vực xung quanh. Những kênh có cống thì trạm quan trắc được đặt gần cống, phía trong đồng nhằm mục đích đánh giá được chính xác và tổng quan nhất mức độ ô nhiễm của nguồn nước khi vận hành công trình. Dự án quan trắc 15 điểm phục vụ giám sát, dự báo chất lượng nước được trình bày trong hình sau:



Bảng thống kê các vị trí lấy mẫu năm 2018

<i>TT</i>	<i>Ký hiệu mẫu</i>	<i>Tên</i>	<i>Lưu vực không chế</i>
1	AH1	Sau cống Bằng Lai	Kiểm soát chất lượng nước nguồn nước cấp từ sông Rạng qua cống Bằng Lai
2	AH2	Sau cống Quảng Đạt	Kiểm soát chất lượng nước nguồn nước cấp từ sông Rạng qua cống Quảng Đạt
3	AH3	Cầu Kim Khê trên kênh An Kim Hải	Điểm hội tụ của 2 đầu mối Quảng Đạt và Bằng Lai khu vực nước tưới của phía trên huyện Kim Thành
4	AH4	Cầu Hồ	Không chế chất lượng nước từ ngã ba Kim Khê đến Cầu Hồ
5	AH5	Trước Cầu rế mới (cầu Hà Liên) trên sông Rế	Điểm rẽ của hai kênh chính không chế nước của khu vực xã Bắc Sơn, Hồng Phong, Tân Tiến..
6	AH6	Trước nhà máy nước Cầu Rế (cũ) trên sông Rế	Điểm hội tụ của 2 nhánh chính không chế nước của phường Lê Lợi, Nam Sơn, Bắc sơn
7	AH7	Cống Cái Tắt trên sông Rế	Không chế nước cuối sông Rế
8	AH8	Cầu Đen trên kênh An Kim Hải	Không chế chất lượng nước trên khu vực xã Đặng Cường, Quốc Tuấn, Hồng Thái
9	AH9	Cống luồn trên kênh chính An Kim Hải	Trước xi phông dẫn nước không chế nước của An Đồng, Đồng Thái
10	AH10	Đập Trần Duệ	Vùng giữa của kênh chính An Kim Hải không chế chất lượng nước tưới khu vực xã Quốc Tuấn và Lê Lợi
11	AH11	Kênh Tân Hưng Hồng	Kênh liên xã với tổng chiều dài 11,947km, chạy qua 2 xã Tân Tiến và An Hồng. kênh đi qua hiệu khu dân cư đông đúc.
12	AH12	Kênh Bắc Nam Hùng (đoạn từ cống Tây hà đến cống An trì)	Kênh đi qua 3 xã Bắc Sơn, Nam Sơn, và Hùng Vương. Kênh có chiều dài 7,8km Kênh đi qua nhiều khu công nghiệp lớn và là kênh trung chuyển nguồn nước thải từ

Bảng tin tuần thứ 13 dự báo từ ngày 01/4/2018 đến ngày 07/4/2018

<i>TT</i>	<i>Ký hiệu mẫu</i>	<i>Tên</i>	<i>Lưu vực khống chế</i>
			các khu công nghiệp lớn chảy ra hệ thống
13	AH13	Kênh Hoàng Lôu	Kênh đi qua xã Hồng Phong, kênh có chiều dài 3,8km và đi qua khu dân cư cũng như một số xưởng sản xuất nhỏ
14	AH14	Kênh Hòa Phong	Kênh đi qua 2 xã Hồng Phong và Hồng Thái, kênh có chiều dài 11,98 km. Kênh có chiều dài lớn và chạy qua nhiều khu dân cư đông đúc và một số làng nghề sản xuất nhỏ
15	AH15	Kênh tiêu Tân Tiến	Là kênh tiêu đi qua xã Tân Tiến, có chiều dài 4,24km và tiêu cho một số khu công nghiệp và dân cư trong xã

II. Dự báo chất lượng nước từ ngày 01/4/2018 đến ngày 07/4/2018

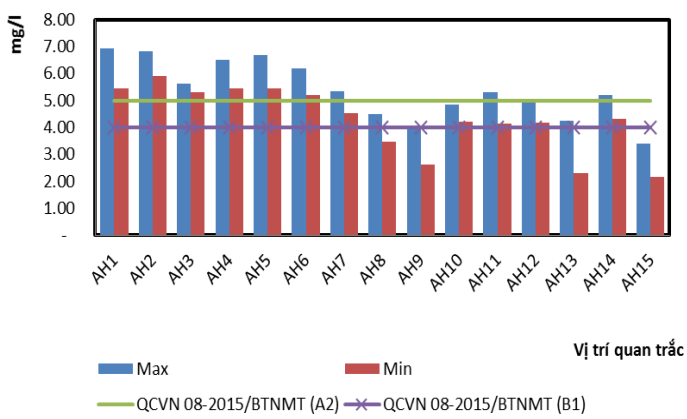
1. Diễn biến thủy văn và lịch sản xuất trong các ngày tới

Diễn biến mực nước trên dòng chính sông Rạng có xu thế giảm trong thời gian dự báo, so sánh với mực nước trung bình nhiều năm, mực nước tại Cống Bằng Lai và cống Quảng Đạt xấp xỉ trung bình nhiều năm. Diễn biến mực nước trong Cống Cái Tắt dao động từ +0,55 m đến + 0,75 m.

Vụ đông xuân 2018 trong khu vực thuộc hệ thống An Kim Hải, đang trong giai đoạn rút nước hạn chế lúa để nhánh kém hiệu quả.

2. Dự báo hàm lượng ô nhiễm hữu cơ trong các ngày tới

Các dự báo về chất lượng nước từ ngày 01/4/2018 đến ngày 07/4/2018 được thể hiện chi tiết trong bảng sau:



Dự báo giá trị DO tại các vị trí biến đổi và dao động từ 2,15 mg/l đến 6,92 mg/l. Giá trị DO hầu hết tại các vị trí quan trắc trên hệ thống đều đạt ngưỡng cho phép tại cột B1 của quy chuẩn QCVN08-MT:2015. Tuy nhiên, tại vị trí quan trắc AH15, AH13, AH9 giá trị DO thấp hơn ngưỡng cho phép trong quy chuẩn.

Bảng 1. Kết quả dự báo thông số DO tại các vị trí quan trắc đến ngày 7/4/2018

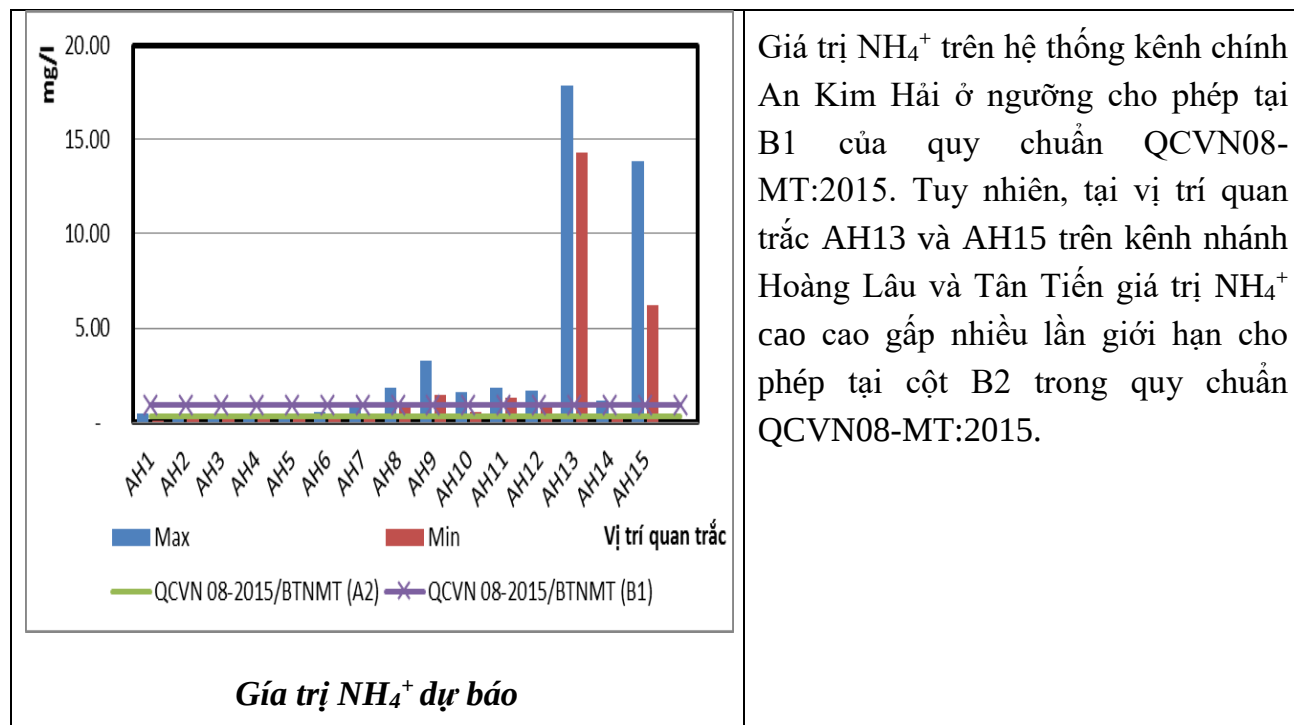
Đơn vị:mg/l

TT	Vị trí quan trắc	1/4	2/4	3/4	4/4	5/4	6/4	7/4
1	AH1	6.52	6.83	6.92	6.45	6.12	5.83	5.45
2	AH2	6.13	6.54	6.71	6.82	6.31	5.91	6.06
3	AH3	5.36	5.62	5.44	5.61	5.42	5.64	5.29
4	AH4	6.52	6.41	6.25	6.49	6.30	5.89	5.43
5	AH5	6.48	6.67	6.33	5.75	5.45	5.73	6.17
6	AH6	5.95	6.20	5.86	6.12	5.64	5.42	5.20
7	AH7	4.78	4.52	4.72	5.35	5.02	4.81	5.34
8	AH8	4.45	4.07	4.51	4.34	4.11	3.92	3.47
9	AH9	3.59	3.92	3.40	3.16	3.25	3.55	2.63

Bảng tin tuần thứ 13 dự báo từ ngày 01/4/2018 đến ngày 07/4/2018

10	AH10	4.20	4.53	4.21	4.85	4.62	4.23	4.78
11	AH11	5.31	4.85	4.25	4.37	4.13	4.37	4.85
12	AH12	4.54	4.79	5.05	4.69	4.34	4.19	4.61
13	AH13	4.26	3.81	3.61	3.51	3.05	2.85	2.31
14	AH14	5.19	4.74	4.52	4.32	4.67	4.36	4.75
15	AH15	2.83	3.29	3.41	3.26	2.97	2.65	2.15

b. Chỉ tiêu NH_4^+



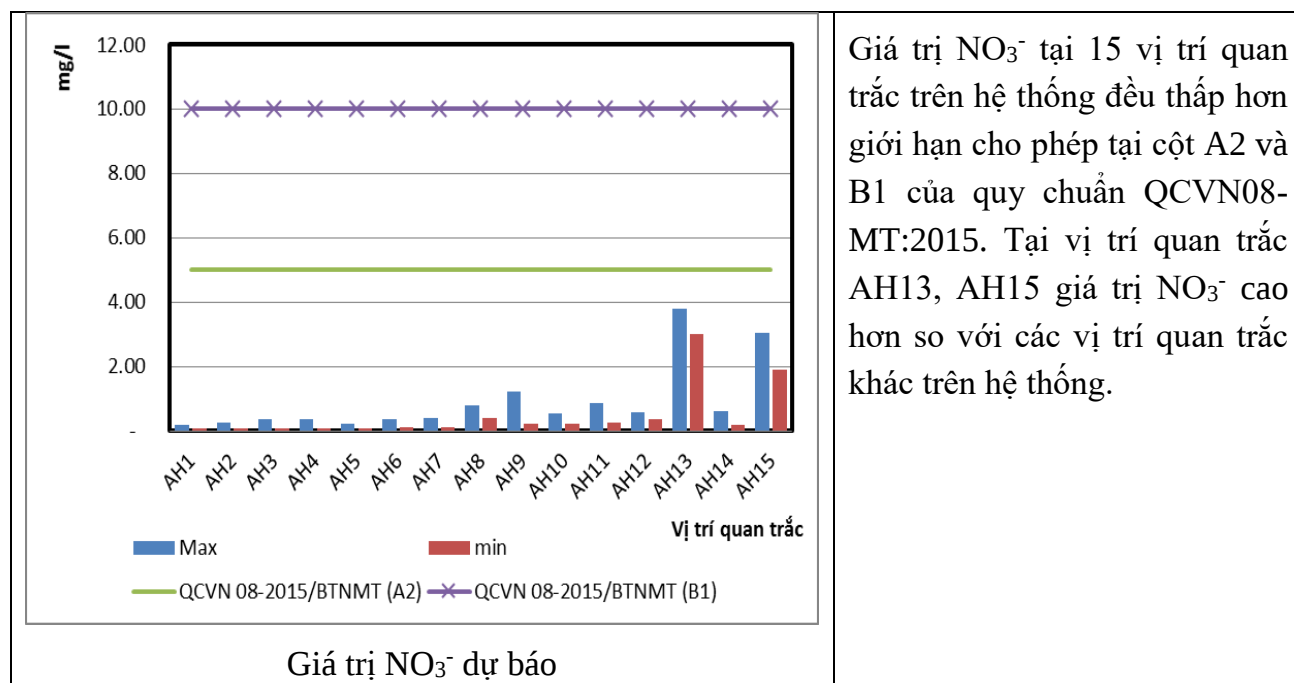
Bảng 2. Kết quả dự báo thông số NH_4^+ tại các vị trí quan trắc đến ngày 7/04/2018

TT	Vị trí quan trắc	1/4	2/4	3/4	4/4	5/4	6/4	7/4
1	AH1	0.47	0.20	0.37	0.23	0.11	0.27	0.09
2	AH2	0.32	0.26	0.42	0.19	0.24	0.39	0.15
3	AH3	0.46	0.31	0.38	0.45	0.36	0.42	0.51

Bảng tin tuần thứ 13 dự báo từ ngày 01/4/2018 đến ngày 07/4/2018

4	AH4	0.15	0.27	0.34	0.22	0.41	0.25	0.37
5	AH5	0.33	0.43	0.25	0.39	0.25	0.17	0.28
6	AH6	0.21	0.38	0.41	0.24	0.46	0.58	0.43
7	AH7	0.35	0.42	0.53	0.65	0.32	0.85	0.56
8	AH8	1.58	1.61	1.84	1.41	1.15	0.94	1.42
9	AH9	3.25	3.12	2.91	2.37	2.16	1.84	1.47
10	AH10	1.05	0.89	0.78	0.53	0.64	1.12	1.61
11	AH11	1.27	1.35	1.47	1.61	1.85	1.42	1.27
12	AH12	1.54	1.67	1.33	1.52	1.05	1.35	1.52
13	AH13	15.61	14.28	15.49	14.27	15.68	16.71	17.83
14	AH14	0.85	1.03	1.12	0.76	0.53	0.45	0.59
15	AH15	6.18	6.84	6.56	6.91	8.89	11.59	13.81

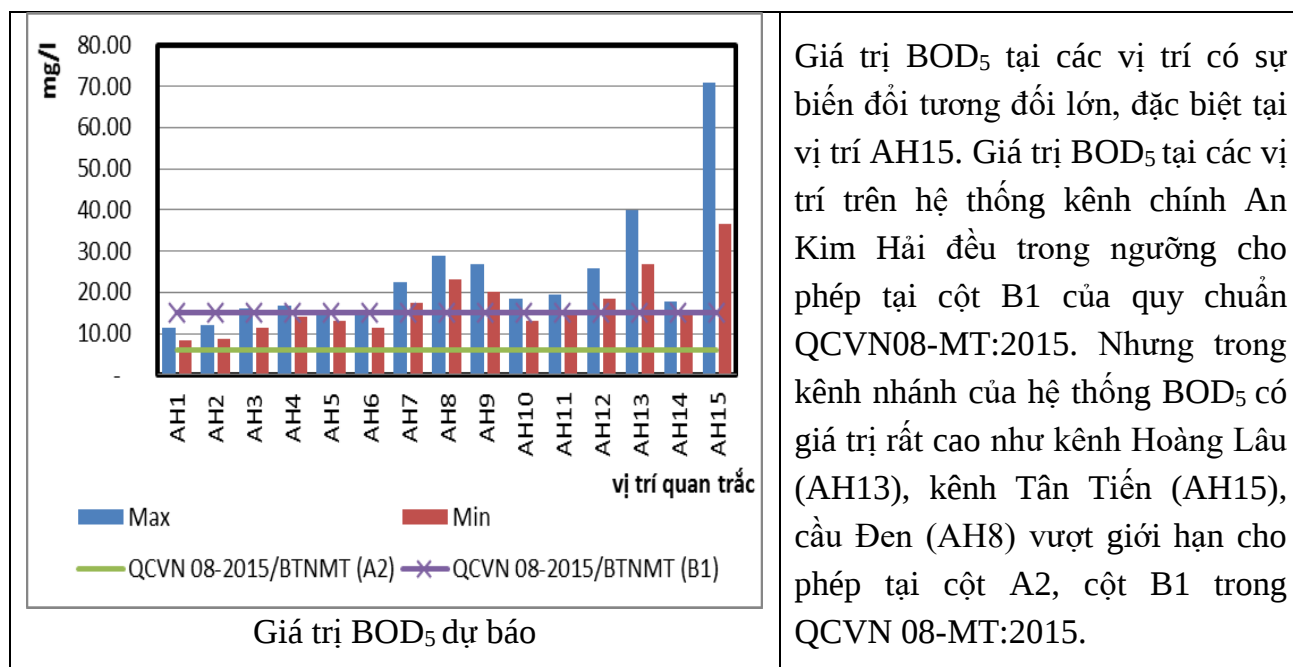
c. Chỉ tiêu NO_3^-



Bảng 3. Kết quả dự báo thông số NO_3^- tại các vị trí quan trắc đến ngày 7/04/2018

TT	Vị trí quan trắc	1/4	2/4	3/4	4/4	5/4	6/4	7/4
1	AH1	0.19	0.08	0.15	0.19	0.08	0.16	0.12
2	AH2	0.08	0.12	0.25	0.07	0.13	0.09	0.09
3	AH3	0.13	0.28	0.08	0.34	0.21	0.35	0.25
4	AH4	0.07	0.24	0.14	0.16	0.36	0.13	0.18
5	AH5	0.11	0.18	0.18	0.23	0.14	0.08	0.17
6	AH6	0.15	0.32	0.34	0.12	0.37	0.36	0.25
7	AH7	0.23	0.19	0.23	0.35	0.11	0.41	0.15
8	AH8	0.41	0.54	0.45	0.78	0.53	0.61	0.42
9	AH9	1.20	0.98	1.21	0.93	0.95	0.23	0.53
10	AH10	0.46	0.23	0.36	0.41	0.25	0.53	0.38
11	AH11	0.25	0.45	0.87	0.47	0.68	0.42	0.41
12	AH12	0.47	0.51	0.46	0.53	0.54	0.56	0.37
13	AH13	3.56	3.17	3.58	3.02	3.59	3.79	3.17
14	AH14	0.31	0.62	0.39	0.26	0.29	0.28	0.20
15	AH15	2.53	3.01	2.40	3.05	2.78	1.89	2.58

d. Chỉ tiêu BOD₅



Bảng 4. Kết quả dự báo thông số BOD₅ tại các vị trí quan trắc đến ngày 7/04/2018

TT	Vị trí quan trắc	1/4	2/4	3/4	4/4	5/4	6/4	7/4
1	AH1	10.07	11.53	9.34	10.61	8.75	9.53	8.43
2	AH2	9.63	10.25	11.53	12.04	10.06	8.78	9.56
3	AH3	16.21	14.36	15.26	14.53	12.17	11.35	12.45
4	AH4	15.32	16.08	14.19	16.78	15.03	16.71	14.21
5	AH5	13.45	14.34	13.27	14.29	13.16	14.52	13.09
6	AH6	11.25	13.25	14.53	13.25	14.54	15.09	14.58
7	AH7	22.51	21.27	18.46	19.51	20.05	21.45	17.38
8	AH8	23.14	24.31	26.73	28.73	25.12	26.74	28.90
9	AH9	26.70	25.36	23.28	20.05	22.56	24.56	22.01

Bảng tin tuần thứ 13 dự báo từ ngày 01/4/2018 đến ngày 07/4/2018

10	AH10	15.21	13.04	14.57	16.71	17.73	18.53	17.53
11	AH11	16.02	17.82	18.54	19.53	16.19	15.41	18.16
12	AH12	21.43	18.51	19.21	20.08	21.32	23.05	25.67
13	AH13	26.81	27.63	28.83	30.12	35.67	37.89	40.05
14	AH14	15.30	16.28	14.24	16.74	17.82	14.91	15.28
15	AH15	36.65	38.30	39.08	37.58	40.51	42.60	45.69

III. Các khuyến nghị, cảnh báo

- Dự báo nguồn nước trên hệ thống trục chính An Kim Hải có thể phục vụ cho mục đích tưới tiêu, nếu phục vụ cấp nước sinh hoạt cần phải thông qua xử lý và quan trắc thường xuyên. Tuy nhiên, tại các vị trí kênh Hoàng Lô, kênh tiêu Tân Tiến vẫn tiếp tục có dấu hiệu bị ô nhiễm hữu cơ.
- Đề nghị cần cảnh báo cho các địa phương về tình trạng ô nhiễm NH_4^+ tại một số vị trí trên kênh Hoàng Lô, kênh Tân Tiến và khuyến cáo nếu sử dụng nguồn nước cho mục đích tưới tiêu, nuôi trồng thủy sản cần phải có biện pháp xử lý ô nhiễm hữu cơ.